

Vận dụng học tập trải nghiệm nhằm giáo dục giá trị sống cho sinh viên ngành Giáo dục tiểu học thông qua học phần Giáo dục đạo đức ở tiểu học - Trường Đại học Thủ Đô Hà Nội

Ngô Thị Kim Hoàn¹, Nguyễn Diệp Ngọc^{*2}

¹ Email: ntkhoan@daihocthuodo.edu.vn

* Tác giả liên hệ

² Email: ndngoc@daihocthuodo.edu.vn

Trường Đại học Thủ Đô Hà Nội

98 Đường Quang Hàm, quận Cầu Giấy,

Hà Nội, Việt Nam

TÓM TẮT: Học tập trải nghiệm giúp người học từ kinh nghiệm bản thân kết hợp những kiến thức thu nhận được ở trường học hình thành nên những giá trị sống của mỗi cá nhân. Học phần Giáo dục đạo đức ở tiểu học trong chương trình đào tạo giáo viên với nội dung giảng dạy về giá trị sống, kĩ năng sống, giáo dục đạo đức giúp sinh viên ngành Giáo dục tiểu học có kiến thức trong giảng dạy các nội dung này ở tiểu học. Vận dụng phương pháp học tập trải nghiệm trong giảng dạy, học phần được đánh giá thông qua sự tiến bộ về năng lực học tập, các kết quả làm việc cá nhân, làm việc nhóm, kĩ năng thiết kế và tổ chức dạy học các nội dung thực hành của sinh viên. Bài viết dựa trên cơ sở những nghiên cứu lí thuyết học tập trải nghiệm để đề xuất quy trình học tập trải nghiệm nhằm giúp giảng viên và sinh viên ngành Giáo dục tiểu học Trường Đại học Thủ Đô Hà Nội đạt hiệu quả tối ưu.

TỪ KHÓA: Học tập trải nghiệm, kĩ năng sống, giá trị sống, giáo dục đạo đức, sinh viên ngành Giáo dục tiểu học.

→ Nhận bài 17/10/2023 → Nhận bài đã chỉnh sửa 03/11/2023 → Duyệt đăng 15/02/2024.

DOI: <https://doi.org/10.15625/2615-8957/12410210>

1. Đặt vấn đề

Từ bao đời nay, cha ông ta đã luôn đề cao giá trị của đạo đức: “*Có đức mặc sức mà sống*”. Giá trị sống đã trở thành lối sống, chuẩn mực đạo đức của con người Việt Nam được lưu truyền từ thế hệ này sang thế hệ khác, gìn giữ và phát huy trong mọi hoàn cảnh. Từ đó, giúp mỗi cá nhân điều chỉnh hành vi của mình, vì hạnh phúc cá nhân, vì sự ổn định và phát triển cộng đồng xã hội.

Bước sang thế kỉ XXI, trong bối cảnh toàn cầu hóa và cuộc Cách mạng công nghiệp 4.0 diễn ra mạnh mẽ, mang lại sự biến đổi nhanh trong đời sống xã hội và tạo ra sự chuyển dịch các định hướng giá trị. Trong bối cảnh đó, giáo viên không thể chỉ đóng vai trò truyền đạt tri thức đơn thuần mà đồng thời phải có khả năng nghiên cứu và phát triển chương trình, có kĩ năng ứng phó với những cảm xúc tiêu cực, có phẩm chất và năng lực thích ứng, hành vi ứng xử chuẩn mực với học sinh. Giáo viên hơn ai hết phải là nhà giáo dục, bằng chính nhân cách của mình tác động tích cực đến sự hình thành và phát triển nhân cách của người học.

Trong bất kì thời đại nào, vai trò của giáo viên vô cùng quan trọng trong việc giáo dục giá trị sống cho thế hệ trẻ. Để hiện thực hóa điều đó, đòi hỏi giáo viên tương lai phải có những giá trị sống chuẩn mực và đúng đắn. Bởi người thầy chính là tấm gương soi cho mọi thế hệ học sinh. Đặc biệt, vận dụng học tập trải nghiệm nhằm giáo dục giá trị sống cho sinh viên ngành Giáo

dục tiểu học thực sự cần thiết. Bởi như nhà giáo dục Usinxki đã đúc rút về nghề giáo: “*Nghề dùng nhân cách để giáo dục nhân cách*”. Trong khuôn khổ bài viết này, nhóm tác giả đi sâu vào khai thác việc vận dụng học tập trải nghiệm nhằm giáo dục giá trị sống cho sinh viên ngành Giáo dục tiểu học thông qua học phần Giáo dục đạo đức ở tiểu học tại Trường Đại học Thủ Đô Hà Nội.

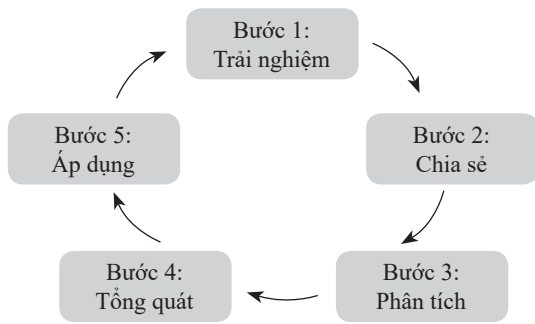
2. Nội dung nghiên cứu

2.1. Nghiên cứu về học tập trải nghiệm

Tư tưởng về học tập trải nghiệm đã có từ rất lâu. Quan điểm của Khổng Tử (551- 479 TCN): “*Tôi nghe, tôi sẽ quên. Tôi nhìn, tôi có thể nhớ. Tôi làm, tôi sẽ hiểu*” được cho là điểm mốc đầu tiên của việc học qua trải nghiệm. Comenius J. A. (1592-1670) chủ trương việc học qua các giác quan. Theo Comenius J.A., kiến thức được thu nhận dần dần, bắt đầu từ nhận thức qua giác quan về tình huống cụ thể và sau đó chuyển thành tư duy trừu tượng. Tư tưởng này có ý nghĩa đặc biệt trong việc đặt nền tảng và phát triển giáo dục trải nghiệm [1]. Nhu cầu tìm hiểu, khám phá về thế giới xung quanh của con người đã xuất hiện ngay từ khi còn thơ ấu. Thông qua việc tổ chức học tập trải nghiệm sẽ giúp trẻ phát triển toàn diện các mặt, nhân cách được hình thành và có niềm say mê, hứng thú trong việc tìm tòi, chinh phục tri thức.

Dewey J. (1859 - 1952) là người nghiên cứu sâu về sử dụng “*trải nghiệm*” trong giáo dục (Dewey. J. ,1938). Theo Dewey J., giáo dục được đặc trưng bởi các quan

sát từ một kinh nghiệm, phản chiếu về trải nghiệm đó và sau đó hình thành các khái niệm dựa trên những phản chiếu và kiến thức đã tồn tại trước đó. Dewey J. cũng chỉ ra rằng, mỗi trải nghiệm tiếp theo dựa trên kinh nghiệm trong quá khứ, do đó chỉ ra quy trình học tập trải nghiệm diễn ra. Từ quy trình học tập trải nghiệm của J. Dewey, nhóm tác giả đã lồng ghép với giáo dục giá trị sống cho sinh viên ngành Giáo dục tiểu học. Học tập qua trải nghiệm diễn ra theo quy trình 5 bước như sau (xem Hình 1):



Hình 1: Mô hình dạy học trải nghiệm của Dewey J.

Quy trình trải nghiệm trên đòi hỏi người học phải nắm được vấn đề, động não và thực hành để tự rút ra bài học cho bản thân. Đây cũng là lúc để đánh giá lại quá trình của người học. Các câu hỏi rất đa dạng tùy theo từng hoạt động cụ thể. Phương pháp và các bước có thể áp dụng với tất cả các chủ đề, lĩnh vực, tùy theo định hướng người thiết kế. Đặc điểm chính của học qua trải nghiệm chú trọng đến quá trình chứ không phải là kết quả. Quá trình học tập đó diễn ra liên tục, đòi hỏi người học phải đưa ra cách giải quyết vấn đề, giải quyết những mâu thuẫn giữa lý thuyết và thực tế cuộc sống nhằm thích ứng với môi trường mới, bối cảnh xã hội mới.

David A. Kolb (12.12.1939) là một trong những nhà giáo dục người Mỹ tiên phong trong việc đưa nghiên cứu lý thuyết học tập trải nghiệm và phong cách học tập. Năm 1971, lý thuyết về học tập trải nghiệm của David Kolb chính thức được công nhận. Dựa trên cơ sở các

lý thuyết tâm lý học về sự phát sinh, phát triển trí tuệ cá nhân của J. Piaget, L.X. Vygotski và các nhà tâm lý học khác, Kolb lấy lý thuyết học tập qua kinh nghiệm của John Dewey và Kurt Lewin làm nền tảng cơ sở cho lý thuyết của mình. Tác giả cho rằng: “*Học qua trải nghiệm là quá trình học theo đó kiến thức, năng lực được tạo ra thông qua việc chuyển hóa kinh nghiệm; đồng thời, kiến thức là thành quả của sự kết hợp giữa việc nắm bắt kinh nghiệm và chuyển đổi kinh nghiệm đó*” (theo Kolb, 1984). Đây chính là nền tảng tư tưởng để ông phát triển mô hình học tập trải nghiệm và mối quan hệ của nó với phong cách học tập của mỗi cá nhân (xem Hình 2).

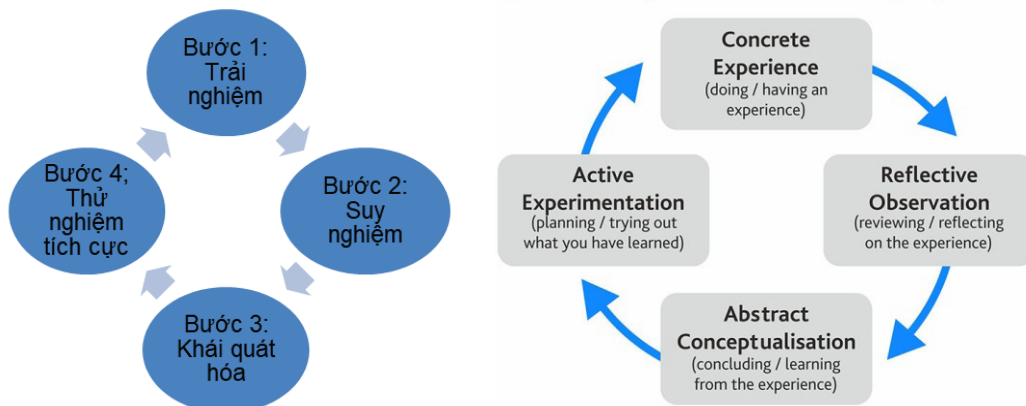
Bước 1: Trải nghiệm (Do it)- (Concrete Experience-CE): Chu trình này thường bắt đầu với sự tham gia của người học bằng kinh nghiệm rời rạc. Trong giai đoạn này, giảng viên cần gợi mở vấn đề bằng các câu hỏi mở để sinh viên động não, tư duy và cảm nhận vấn đề.

Bước 2: Suy nghiệm (What happens)- (Reflection-Observation-RO), quan sát có suy tưởng: Người học suy nghĩ trở lại các hoạt động và kiểm tra hệ thống những kinh nghiệm đã trải qua, phát hiện những đặc điểm, ý nghĩa của nó. Ở giai đoạn này, giảng viên là người chỉ dẫn, thúc đẩy hoạt động. Sinh viên được đặt vào những tình huống giả định gắn nhất với thực tế để tìm ra cách giải quyết vấn đề.

Bước 3: Khái quát hóa/kết nghiệm (So what)- (Abstract Conceptualization-AC): Việc học tập thông qua tổng hợp và phân tích những gì quan sát được, giải thích được cho chúng, xây dựng thành khái niệm, hay nói cách khác là khái niệm hóa trừu tượng. Giai đoạn này người học sẽ tư duy lại, suy ngẫm và rút ra kinh nghiệm mới để giải thích các khái niệm, vấn đề đặt ra lúc đầu rồi lại tiếp tục chu trình trải nghiệm.

Bước 4: Thử nghiệm tích cực (Now what)- (Active Experimentation-AE): Học tập thông qua những đề xuất, thử nghiệm các phương án giải quyết vấn đề. Ở giai đoạn này, sinh viên sẽ đưa ra các cách giải quyết vấn đề; cá nhân hoặc các nhóm có thể nhận xét chéo

The Experiential Learning Cycle



Hình 2: Lý thuyết phong cách học tập trải nghiệm của Kolb (Theo Kolb,1984)

nhau để tìm ra phương án giải quyết tối ưu nhất. Giảng viên đóng vai trò quan sát, điều phối và chốt lại vấn đề.

Học tập trải nghiệm là kết quả của mối quan hệ biện chứng giữa hai phương thức nắm vững kinh nghiệm cá nhân (Từ kinh nghiệm cụ thể rời rạc đến khái niệm trừu tượng thông qua chuyên hóa kinh nghiệm) và chuyên hóa kinh nghiệm (Từ quan sát có suy ngẫm, thực hành đến thử nghiệm tích cực).

Ở Việt Nam, từ xa xưa, cha ông đã đề cao tính trải nghiệm qua các câu ca dao, tục ngữ như: Đi một ngày đàng học một sàng khôn; Học đi đôi với hành; Học ăn, học nói, học gói học mở... .

Hiện nay, nhiều quan điểm cho rằng, trải nghiệm là một hoạt động giáo dục nhưng trong từng môn học, đặc biệt là khoa học thực nghiệm có thể xem trải nghiệm là những hoạt động không thể thiếu trong quá trình dạy học. Học tập trải nghiệm tạo cơ hội cho sinh viên ngành Giáo dục tiểu học huy động tổng hợp kiến thức, kỹ năng của các môn học để trải nghiệm thực tiễn đời sống gia đình, nhà trường và xã hội; thể hiện và tự khẳng định bản thân dưới sự hướng dẫn của nhà giáo dục.

2.2. Khái niệm về “Giá trị” và “Giá trị sống”

Giá trị là “*Những niềm tin, thái độ, mục đích, cảm xúc, lí do đã được đánh giá, lựa chọn sau khi đã cân nhắc, xem xét, thử thách và thẩm nhuần trong cuộc sống*” [2]. Một trong những ảnh hưởng chính đến tư tưởng của Raths là công trình của John Dewey trong lĩnh vực giá trị, tính cách và tư duy. Raths thừa nhận mình mắc nợ Lí thuyết Định giá của Dewey (1939) trong việc xây dựng định nghĩa về “*Giá trị*” được đề cập trong Giá trị và Giảng dạy. Các giá trị đến từ “*Giá trị*” và từ sự phản ánh. Chúng cũng được giúp đỡ để tồn tại qua cách chúng ta lên kế hoạch cho cuộc sống của mình. Khi chúng ta đã đưa ra một lựa chọn - một lựa chọn được đánh giá cao - chúng ta có xu hướng sắp xếp thời gian của mình theo cách tạo cơ hội cho giá trị này được thể hiện [2].

Các giá trị là trọng tâm của cả lí thuyết giáo dục lẫn các hoạt động thực tiễn của trường học theo hai cách. Thứ nhất, trường học và cá nhân giáo viên trong trường học có ảnh hưởng lớn, cùng với gia đình, phương tiện truyền thông và nhóm đồng đẳng đối với các giá trị đang phát triển của trẻ em và thanh thiếu niên cũng như của xã hội nói chung. Thứ hai, trường học phản ánh và thể hiện các giá trị của xã hội. Thực ra, chúng tồn tại là nhờ xã hội coi trọng giáo dục và tìm cách gây ảnh hưởng lên mô hình phát triển tương lai của chính mình thông qua giáo dục. Tuy nhiên, các giá trị của xã hội không đồng nhất hoặc không thay đổi như điều này cho thấy giá trị của trường học được thể hiện rõ ràng trong tổ chức, chương trình giảng dạy và quy trình kỉ luật cũng như trong mối quan hệ giữa giáo viên và học sinh [3].

Giá trị sống là những giá trị thuộc về tư tưởng, lối

sống, chuẩn mực đạo đức được cộng đồng thừa nhận và bảo tồn, gìn giữ liên tục từ đời trước sang đời sau và luôn được bổ sung qua tính truyền thống và mở cửa của văn hóa Việt Nam [4]. Giá trị sống giúp cho mỗi cá nhân tự điều chỉnh hành vi của mình, vì hạnh phúc cá nhân, vì ổn định và phát triển cộng đồng xã hội. Biểu hiện ở quan điểm sống, mục đích sống, động cơ, thái độ lựa chọn các hoạt động và các mối quan hệ trong cuộc sống. Theo UNESCO, có 12 giá trị sống, đó là: hòa bình, tôn trọng, yêu thương, khoan dung, trung thực, khiêm tốn, hợp tác, hạnh phúc, trách nhiệm, giản dị, tự do và đoàn kết [5]. Với 12 giá trị đó, chúng ta sẽ có một nhận thức đúng về cuộc sống, về người khác và chính bản thân mình, giúp chúng ta định nghĩa cuộc sống là gì và sống như thế nào. Việc trang bị những giá trị sống cho thế hệ trẻ nói chung và đối với sinh viên ngành Giáo dục tiểu học nói riêng là cần thiết trong hành trình đổi mới và nâng cao chất lượng giáo dục.

2.3. Giáo dục giá trị sống cho sinh viên ngành Giáo dục tiểu học thông qua tổ chức học tập trải nghiệm học phần Giáo dục đạo đức ở tiểu học tại Trường Đại học Thủ Đô Hà Nội

2.3.1. Nội dung giáo dục giá trị sống trong học phần Giáo dục đạo đức ở tiểu học

Trải qua 64 năm hình thành và phát triển, Trường Đại học Thủ Đô Hà Nội đã và đang đào tạo nguồn nhân lực giáo viên tiểu học chất lượng cao cho Thủ đô và cả nước. Tiếp nối truyền thống, phát huy nguồn lực nội tại, tìm kiếm nguồn lực bên ngoài ngành Giáo dục tiểu học đang ngày càng khẳng định vị thế của mình qua chất lượng giáo viên được đào tạo. Chương trình đào tạo liên tục được cập nhật, đội ngũ giảng viên ngày một nâng cao trình độ. Cụ thể, học phần *Giáo dục đạo đức ở tiểu học* trang bị cho người học những kiến thức cơ bản về nội dung, phương pháp, phương tiện dạy học, hình thành và phát triển kĩ năng dạy học đạo đức; giáo dục giá trị sống và kĩ năng sống cho học sinh tiểu học theo Chương trình Giáo dục phổ thông 2018. Học phần này giúp người học phát huy tối đa tính tích cực, chủ động trong học tập, giao tiếp và làm việc nhóm. Học phần được đánh giá thông qua sự tiến bộ về năng lực học tập, các kết quả làm việc cá nhân, làm việc nhóm, kĩ năng thiết kế và lên lớp tổ chức dạy học các nội dung thực hành của sinh viên. Trong yêu cầu chuẩn đầu ra của học phần, sinh viên có ý thức tự học, tự nghiên cứu nâng cao trình độ, kĩ năng sống, giá trị sống; trách nhiệm đưa nội dung giáo dục giá trị sống, kĩ năng sống cho học sinh tiểu học phù hợp Chương trình Giáo dục phổ thông tổng thể 2018; Thiết kế và tổ chức dạy học đạo đức, giáo dục giá trị sống và kĩ năng sống, giáo dục kinh tế và pháp luật cho học sinh tiểu học; Phân tích, đánh giá học sinh và tự đánh giá việc thiết kế và tổ chức các hoạt động giáo dục. Ngoài việc trình bày được khái niệm về giá trị sống, các giá trị sống cần thiết trong cuộc sống của người công dân thế kỉ XXI [6] và

các phương pháp giáo dục giá trị sống, sinh viên ngành Giáo dục tiểu học còn phải nắm được đặc điểm tâm sinh lí học sinh tiểu học, xác định được nhu cầu người học để hình thành nên những giá trị sống cần thiết ở lứa tuổi tiểu học; xác định được các phương pháp giáo dục giá trị sống phù hợp thông qua học tập trải nghiệm để phát triển những năng lực và phẩm chất cần thiết cho học sinh.

Nguyên tắc tổ chức giáo dục giá trị sống trước hết là phải dựa vào *sự trải nghiệm*. Mỗi cá nhân khi tiếp cận một vấn đề nào đó đều có ít nhiều sự trải nghiệm trước đó. Theo một số nghiên cứu, để hình thành một thói quen mới mất ít nhất 21 ngày và để chuyển hóa các hành vi, thói quen tiêu cực thành tích cực thì phải tổ chức giáo dục có mục đích, có hướng dẫn để người học vận dụng những kinh nghiệm đã có tham gia vào quá trình trải nghiệm, giảng viên đóng vai trò là người hướng dẫn thúc đẩy sự trải nghiệm của người học. Trong quá trình triển khai giáo dục giá trị sống, giảng viên cần quán triệt các nguyên tắc thay đổi hành vi như: cung cấp thông tin ban đầu, chia sẻ những thông điệp tích cực, khuyến khích tư duy phản biện, kỹ năng phân tích và giải quyết vấn đề thông qua làm việc nhóm, tăng cường sử dụng giáo dục đồng đẳng, đảm bảo an toàn về cảm xúc và hỗ trợ nhau.

Phương pháp giáo dục giá trị sống, là tiếp cận cùng tham gia với các phương pháp, kỹ thuật dạy học tích cực như: trò chơi, đóng vai, động não, nghiên cứu trường hợp điển hình, xử lí tình huống... Thực tế khi triển khai cách tiếp cận này phần lớn nhận được sự hào hứng và tích cực tham gia của người học. Phương thức học qua trải nghiệm đem lại kết quả khác xa so với cách truyền thống thường làm đối với các vấn đề giáo dục.

Đánh giá kết quả giáo dục giá trị sống dựa trên đánh giá định tính. Sau mỗi tiết tổ chức hoạt động trải nghiệm sinh viên đánh giá theo các hình thức: Tự đánh

giá, đánh giá theo nhóm/tổ, đánh giá chung của giảng viên, đánh giá của các lực lượng tham gia khác (*nếu có*). Kết quả đánh giá sẽ được lưu giữ trong hồ sơ cá nhân của sinh viên để làm cơ sở cho đánh giá kết thúc học phần. Để đánh giá năng lực và phẩm chất của sinh viên sau khi tham gia hoạt động trải nghiệm giảng viên cần dựa vào: thái độ, sự tham gia quá trình hoạt động của sinh viên có tích cực hay chủ động không, cảm xúc của sinh viên sau khi tham gia hoạt động, ý kiến thu hoạch và tự đánh giá của sinh viên sau mỗi hoạt động; kết quả thực hiện các nhiệm vụ... giảng viên cũng cần chia sẻ những cảm xúc và suy nghĩ với sinh viên với tư cách là người đồng hành cũng đang học tập từ những trải nghiệm giá trị sống đó.

2.3.2. Tổ chức học tập trải nghiệm học phần Giáo dục đạo đức ở tiểu học nhằm giáo dục giá trị sống cho sinh viên ngành Giáo dục tiểu học

Thực tế cho thấy, phần lớn sinh viên ngành Giáo dục tiểu học đều gặp khó khăn khi tiếp cận với cách thức tổ chức hoạt động trải nghiệm trong môn học Đạo đức ở tiểu học. Vận dụng mô hình học tập trải nghiệm của J. Dewey và D. Kolb, nhóm tác giả đã xây dựng một chu trình học tập trải nghiệm các giá trị sống trong học phần Giáo dục đạo đức ở tiểu học dành cho sinh viên ngành Giáo dục tiểu học tại Trường Đại học Thủ Đô Hà Nội nhằm đáp ứng yêu cầu của Chương trình Giáo dục phổ thông 2018. Một tiết học gắn với hoạt động trải nghiệm được đánh giá thành công cần nhiều yếu tố, một trong những yếu tố đầu tiên và quan trọng nhất đó là quy trình tổ chức tiết học. Để giúp các thầy/cô và các em sinh viên ngành Giáo dục tiểu học thuận tiện hơn trong việc xây dựng kế hoạch dạy học, nhóm tác giả đề xuất bảng quy trình tổ chức kế hoạch giảng dạy giá trị sống cho sinh viên như sau (xem Bảng 1).

Bảng 1: Quy trình tổ chức kế hoạch giảng dạy giá trị sống cho sinh viên

Các bước thực hiện	Mục tiêu	Hoạt động của giảng viên	Hoạt động của sinh viên
Bước 1 : Mở đầu (khởi động tạo không khí vui tươi, hứng khởi, gợi mở vấn đề liên quan đến chủ đề lựa chọn).	Xây dựng bầu không khí học tập trải nghiệm có sự thấu hiểu lẫn nhau để tất cả mọi người đều cảm nhận được tình yêu thương và thấy mình có giá trị, được tôn trọng và an toàn.	- Giảng viên tổ chức trò chơi học tập hoặc hoạt động để tạo hứng khởi, kết nối người học. (Lưu ý: Giảng viên thiết kế trò chơi học tập liên quan đến nội dung giá trị sống, video...).	- Sinh viên tham gia, thực hiện nhiệm vụ. - Sinh viên chia sẻ những hiểu biết, kinh nghiệm của mình về các giá trị sống.
Bước 2: Khám phá - kết nối (trải nghiệm, khám phá, phân tích, hình thành kiến thức mới đối với bài hình thành kiến thức mới).	Liên hệ những kết quả và điều học được từ trải nghiệm với các ví dụ trong cuộc sống thực tế ở người học.	- Giảng viên sử dụng các phương pháp/kỹ thuật dạy học tích cực: thảo luận nhóm, khăn trải bàn... - Các nhóm làm việc độc lập cùng thảo luận cách để giải quyết vấn đề; sinh viên phân tích, phản ánh lại; sinh viên liên hệ trải nghiệm với chủ đề của hoạt động và các giá trị sống.	- Sinh viên trình bày được khái niệm về giá trị sống, các giá trị sống cần thiết trong cuộc sống của người công dân thế kỉ XXI và các phương pháp giáo dục giá trị sống. - Sinh viên trình bày được quy trình giáo dục giá trị sống cho học sinh tiểu học và cách thiết kế bài dạy các môn học theo hướng tăng cường giáo dục giá trị sống cho học sinh tiểu học. - Sinh viên phân tích được nội dung giáo dục giá trị sống trong Chương trình môn Đạo đức năm 2018.

Các bước thực hiện	Mục tiêu	Hoạt động của giảng viên	Hoạt động của sinh viên
Bước 3: Luyện tập - Thực hành (Rút ra được kinh nghiệm cũ và đưa ra được kinh nghiệm mới).	- Sinh viên mô tả được kết quả của trải nghiệm và mối tương quan của chúng. - Sinh viên thiết kế và tổ chức thực hiện được kế hoạch giáo dục giá trị sống nhằm phát triển phẩm chất và các năng lực cho học sinh tiểu học.	- Giảng viên quan sát, điều phối, hỗ trợ sinh viên. - Giảng viên có thể đưa những tình huống sư phạm thực tế để sinh viên sắm vai giải quyết vấn đề.	- Sinh viên đưa ra ý tưởng thiết kế các hoạt động nhằm giáo dục giá trị sống cho học sinh tiểu học. - Sinh viên có thể mô hình hóa khái niệm giá trị sống, nội dung giáo dục giá trị sống, nguyên tắc, hình thức giáo dục giá trị sống, phương pháp giáo dục giá trị sống theo cách hiểu của bản thân. - Sinh viên thiết kế và tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục giá trị sống nhằm phát triển phẩm chất và các năng lực cho học sinh tiểu học.
Bước 4: Vận dụng (Vận dụng được gì vào giải quyết vấn đề thực tế cuộc sống).	- Sinh viên áp dụng những trải nghiệm, hiểu biết mới vào cuộc sống thực tế. - Sinh viên chia sẻ những trải nghiệm của mình.	- Giảng viên điều phối, định hướng. - Giảng viên tổ chức vòng tròn chia sẻ cho sinh viên rút ra bài học hoặc kinh nghiệm, cảm xúc gì sau bài học. - Giảng viên chốt lại vấn đề dựa trên những gì sinh viên chia sẻ và quan sát được qua quá trình trải nghiệm. - Giảng viên đánh giá sự tham gia của sinh viên trong quá trình học tập trải nghiệm.	- Thực hiện thiết kế bài dạy theo hướng tăng cường giáo dục giá trị sống cho học sinh tiểu học. - Sinh viên tự đánh giá bản thân.

2.3.3. Minh họa tiết học tổ chức hoạt động học tập trải nghiệm học phần Giáo dục đạo đức ở tiểu học

Sau khi nghiên cứu nội dung lí thuyết tìm hiểu về các khái niệm giá trị sống, tầm quan trọng của việc giáo dục các giá trị sống cần thiết ở lứa tuổi học sinh tiểu học, các con đường và phương pháp giáo dục giá trị sống, quy trình tổ chức một giờ dạy giáo dục giá trị sống cho học sinh tiểu học thì sinh viên sẽ thực hành thiết kế một giờ dạy giáo dục giá trị sống cho học sinh tiểu học trong môn Đạo đức theo Chương trình Giáo dục phổ thông 2018. Với 12 giá trị sống của UNESCO nêu trên, giảng viên chia lớp thành 4 nhóm, mỗi nhóm cử một đại diện lên đóng vai là giáo viên dạy về giá trị sống đó, các bạn còn lại đóng vai làm học sinh tiểu học. Trong khuôn khổ bài viết này, nhóm tác giả lựa chọn giá trị sống yêu thương để minh họa tiết học tổ chức hoạt động học tập trải nghiệm trong học phần Giáo dục đạo đức ở tiểu học.



Chủ đề: NÉT ĐẸP THẦY TRÒ

Yêu cầu cần đạt:

Sau khi tham gia hoạt động trải nghiệm, học sinh sẽ:

- Hiểu giá trị yêu thương và tôn trọng nghề giáo.
- Biết thể hiện tình cảm, sự tri ân các thầy cô giáo trong ngày 20 tháng 11.
- Biết trao và nhận thông điệp yêu thương cùng thầy cô nhân ngày Nhà giáo Việt Nam 20 tháng 11.
- Định hướng phát triển năng lực và phẩm chất:*
- Năng lực:*
 - Năng lực tự chủ, tự học: Bản thân chăm chỉ, có trách nhiệm, tự giác trong học tập.
 - Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Tham gia các trò chơi, các hoạt động trải nghiệm làm thiệp, cắm hoa, viết lời chúc,...
 - Năng lực giao tiếp và hợp tác: Biết chia sẻ, thể hiện sự biết ơn thầy cô giáo. Gắn kết tình bạn qua các hoạt động cùng cả lớp như biểu diễn múa, hát, làm thơ, vè...
- Phẩm chất:*
 - Phẩm chất nhân ái: Thể hiện sự yêu quý, kính trọng, lễ phép với thầy, cô giáo.
 - Phẩm chất chăm chỉ: Có tinh thần chăm chỉ rèn luyện bản thân chăm ngoan, học tập tốt.
 - Phẩm chất trách nhiệm: Có ý thức học tập nghiêm túc, hoàn thành các nhiệm vụ giáo viên giao.

Hoạt động	Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
<p>Hoạt động 1: Mở đầu</p> <p>- Mục tiêu:</p> <p>+ Tạo không khí vui vẻ, thoải mái trước giờ học.</p> <p>+ Thu hút sự chú ý của học sinh vào tiết học.</p> <p>+ Dẫn vào bài học “Nét đẹp thầy trò”</p> <p>- Thời gian: 5 phút</p>	<p>- Trò chơi: <i>Lật mảnh ghép</i></p> <p>- Giáo viên phổ biến luật chơi:</p> <p>+ Cách chơi: Giáo viên chia lớp thành 2 đội. Có tổng cộng 6 câu hỏi ứng với 6 mảnh ghép. Giáo viên đặt câu hỏi, các nhóm có 5 giây thảo luận.</p> <p>+ Hết 5 giây, đội nào cầm chuông rung trước sẽ có quyền trả lời.</p> <p>+ Đội nào đoán đúng sẽ được thưởng 1 ngôi sao, đội nào đoán sai sẽ không được sao</p>	<p>- Học sinh lắng nghe luật chơi và tham gia trò chơi.</p> <p><i>Lưu ý:</i> Trong quá trình học sinh tham gia trò chơi, giáo viên phải quan sát và quản lí lớp, xử lí một số tình huống phát sinh (Nếu có như học sinh vi phạm luật chơi, học sinh không chú ý tham gia...).</p>

<p>- Nội dung: Chơi trò chơi Lật mảnh ghép - Phương pháp dạy học: Kỹ thuật động não, phương pháp dạy học trò chơi học tập, phương pháp dạy học thảo luận nhóm - Hình thức dạy học: Cả lớp</p>	<p>+ Tổng kết: Khi bức hình được mở ra, đội nào nhanh tay rung chuông nêu nội dung bức tranh sẽ được phần quà, đội nào thua sẽ vẫn được quà và phải thực hiện thử thách hát bài hát về thầy cô giáo. - Giáo viên đặt câu hỏi: Qua trò chơi vừa rồi, các em đã đoán được chủ đề hôm nay của chúng mình là gì chưa? - Giáo viên giới thiệu vào bài: Đề hướng tới ngày 20 tháng 11 sắp tới, hôm nay cô trò mình sẽ có một tiết trải nghiệm thú vị mang tên “Nét đẹp thầy trò” để cùng nhau tìm hiểu về ngày Nhà giáo Việt Nam cũng như cùng nhau thực hiện một số hoạt động để chào mừng.</p>	<p>- Học sinh trả lời: Ngày Nhà giáo Việt Nam 20 tháng 11. - Học sinh lắng nghe.</p>
<p>Hoạt động 2: Khám phá - Mục tiêu: + Nêu được ấn tượng, hành động, lời nói thầy/ cô giáo mà em yêu quý. + Hiểu giá trị yêu thương và tôn trọng nghề giáo. + Giải thích được lí do vì sao em lại yêu quý thầy/cô giáo đó. - Thời gian: 10 phút - Nội dung: Chia sẻ những ngôn ngữ yêu thương. - Phương pháp dạy học: Kỹ thuật khăn trải bàn, phương pháp dạy học vấn đáp, kỹ thuật động não. - Hình thức dạy học: Cả lớp, nhóm.</p>	<p>- Giáo viên cho học sinh thảo luận theo nhóm 4: + Thầy/cô giáo mà lớp em yêu quý đã có ngôn ngữ yêu thương nào đối với em? - Giáo viên phát giấy có sử dụng kỹ thuật khăn trải bàn và giao nhiệm vụ học tập cho học sinh viết và chia sẻ trong 3 phút. Sau đó, các thành viên trong nhóm sẽ viết lại vào ô giữa của khăn trải bàn trong vòng 2 phút. - Hết thời gian thảo luận, giáo viên mời đại diện các nhóm lên chia sẻ. - Giáo viên mời học sinh nhận xét. - Giáo viên nhận xét, tổng kết. Tổng kết: <i>Thầy/cô giáo mà chúng ta yêu quý đều đã để lại cho chúng mình rất nhiều ấn tượng cũng như kỉ niệm đẹp. Để biết ơn các thầy/cô giáo đã cho chúng ta những ngôn ngữ yêu thương đó, lớp mình hãy cùng nhau thể hiện tình cảm ấy trong hoạt động tìm hiểu tiếp theo nhé.</i></p>	<p>- Học sinh chia nhóm và thảo luận. - Học sinh lắng nghe yêu cầu và thực hiện.</p>  <p>- Học sinh chia sẻ. - Học sinh lắng nghe.</p>
<p>Hoạt động 3: Thực hành - Mục tiêu: Học sinh được trải nghiệm hoạt động chào mừng ngày Nhà giáo Việt Nam. + HS biết thể hiện sự yêu mến, biết ơn các thầy/cô giáo bằng nhiều hình thức khác nhau. + Học sinh biết trao và nhận thông điệp yêu thương cùng thầy cô nhân ngày Nhà giáo Việt Nam 20-11. - Thời gian: 15 phút - Nội dung: Thực hành trải nghiệm hoạt động chào mừng ngày 20-11. - Phương pháp dạy học: Phương pháp dạy học thảo luận nhóm, kỹ thuật ô bi. - Hình thức dạy học: nhóm – cả lớp.</p>	<p>- Giáo viên giới thiệu: <i>“Bây giờ, chúng mình sẽ được thực hành trải nghiệm thể hiện sự yêu quý, kính trọng đối với thầy/cô giáo của chúng mình nhé”</i>. - Giáo viên chia lớp thành 4 nhóm với 4 hoạt động. - Giáo viên nhắc lại yêu cầu giao cho học sinh chuẩn bị đồ dùng ở tiết học trước để trải nghiệm. - Học sinh trải nghiệm về 4 nhóm hoạt động nêu trên. + Nhóm 1: Nghệ nhân nhí. + Nhóm 2: Ca sĩ nhí. + Nhóm 3: Họa sĩ nhí. + Nhóm 4: Phóng viên nhí. - Giáo viên quan sát và điều phối. Hết thời gian, giáo viên cho học sinh ổn định tổ chức. - Giáo viên mời đại diện các nhóm lên trình bày kết quả của nhóm mình qua hoạt động vừa rồi. - Giáo viên sử dụng kỹ thuật ô bi cho học sinh các nhóm lần lượt trải nghiệm và quan sát kết quả của nhóm bạn nêu nhận xét. - Giáo viên nhận xét và đưa ra kết luận.</p>	<p>- Học sinh lắng nghe. - Học sinh làm việc theo nhóm, tự chuẩn bị đồ dùng theo từng nhóm.</p>  <p>- Học sinh tiến hành trải nghiệm hoạt động nhóm trong thời gian 30 phút - Học sinh thuyết trình về sản phẩm. - Học sinh chia sẻ và lắng nghe.</p>
<p>Hoạt động 4: Vận dụng Mục tiêu: Học sinh nhớ nội dung bài và thể hiện được lòng biết ơn của mình đối với thầy/cô giáo. - Thời gian: 5 phút - Nội dung: Tổng kết bài học. - Hình thức dạy học: Cá nhân.</p>	<p>- Giáo viên yêu cầu cả lớp hát tặng bài hát về thầy/cô giáo “Mái trường nơi em học bao điều hay - Tác giả: Bùi Anh Tôn”. - Giáo viên tổng kết, gọi mở, chia sẻ. - Giáo viên yêu cầu học sinh tiếp tục thực hiện những lời nói, hành động thể hiện sự yêu thương với thầy cô và chia sẻ khó khăn với thầy cô. à Điều lớn nhất mà thầy cô mong mỏi là các em học tập tốt, ngày càng chăm ngoan và trưởng thành hơn để trở thành những thầy cô giáo tương lai.</p>	<p>- Học sinh cùng hát.</p>  <p>- Học sinh lắng nghe và đưa ra thông điệp của tiết học.</p>

Sau khi kết thúc, giảng viên cho sinh viên ngồi thành vòng tròn để chia sẻ về những trải nghiệm và cảm xúc của mình trong tiết học về những giá trị mình nhận được hay điều mình ấn tượng nhất.

3. Kết luận

Học tập trải nghiệm đang trở thành xu hướng giáo dục trên thế giới bởi nó đem lại những hiệu quả giáo dục tích cực đối với người học. Sinh viên ngành Giáo

dục tiểu học Trường Đại học Thủ Đô Hà Nội bên cạnh việc nắm vững tri thức và vận dụng các phương pháp dạy học tích cực, học tập trải nghiệm người giáo viên tương lai còn cần phải liên tục bồi dưỡng các giá trị sống của bản thân. Tóm lại, giáo dục giá trị sống là một nội dung quan trọng trong học phần Giáo dục đạo đức ở tiểu học và việc vận dụng các mô hình học tập trải nghiệm sẽ đem lại những hiệu quả tối ưu nhất cho người học.

Tài liệu tham khảo

- [1] Kujalová, J, (2005), *Use of experiential learning in teaching English as a foreign language*, Masaryk University in Brno, Faculty of Arts Department of English and American Studies.
- [2] Raths, L. E, (1959), *Values are fundamental*, *Childhood Education*, 35(6), 246-247.
- [3] Halstead, M., & Taylor, M. J, (2005), *Values in education and education in values*, Routledge.
- [4] Nguyễn Công Khanh, (2014), *Phương pháp giáo dục giá trị sống, kỹ năng sống*, NXB Đại học Sư phạm Hà Nội.
- [5] Diane Tillman, (2010), *Những giá trị sống cho tuổi trẻ*, NXB Tổng hợp Thành phố Hồ Chí Minh.
- [6] J. Solland, L.S. Haminton & B.M. Stecher, (2013), *Measuring 21st century competencies – Guidance for educators*, A Global cities education Network, RAND Corporation.
- [7] Dewey, J, (1938), *Experience and education*, Kappa Delta Pi.
- [8] Các tác giả, (2014), *Những vấn đề tâm huyết và giáo dục kỹ năng sống trong ngành giáo dục hiện nay*, NXB Lao động Xã hội.
- [9] Nguyễn Thanh Bình - Lê Thị Thu Hà - Trịnh Thúy Giang, (2014), *Giáo trình Chuyên đề giáo dục kỹ năng sống*, NXB Đại học Sư phạm Hà Nội.

APPLYING EXPERIENTIAL LEARNING FOR LIFE VALUES EDUCATION FOR STUDENTS IN PRIMARY EDUCATION MAJOR THROUGH THE MODULE “MORAL EDUCATION IN PRIMARY SCHOOLS” AT HANOI METROPOLITAN UNIVERSITY

Ngô Thị Kim Hoàn¹, Nguyen Diep Ngoc^{*2}

¹ Email: ntkhoan@daihocthudo.edu.vn

* Corresponding author

² Email: ndngoc@daihocthudo.edu.vn

Hanoi Metropolitan University
98 Duong Quang Ham street, Cau Giay district,
Hanoi, Vietnam

ABSTRACT: *Experiential learning helps learners form their life values by combining their experiences with the knowledge they acquire in school. The Moral Education in Primary Education course, part of the primary teacher training program, focuses on values, life skills, and moral education to assist prospective teachers in teaching these contents and maximizing their positive disposition, proactivity in learning, communication, and teamwork through experiential learning methods. Assessment is based on learning competencies, individual and group work outcomes, design skills, and practical content teaching organization. Based on research on the theoretical foundation of experiential learning, this article proposes an experiential learning process to enhance the effectiveness of learning of lectures and primary school pre-service teachers at the Faculty of Education at Hanoi Metropolitan University.*

KEYWORDS: *Experiential learning, life skills, life values, moral education, students in primary education major .*